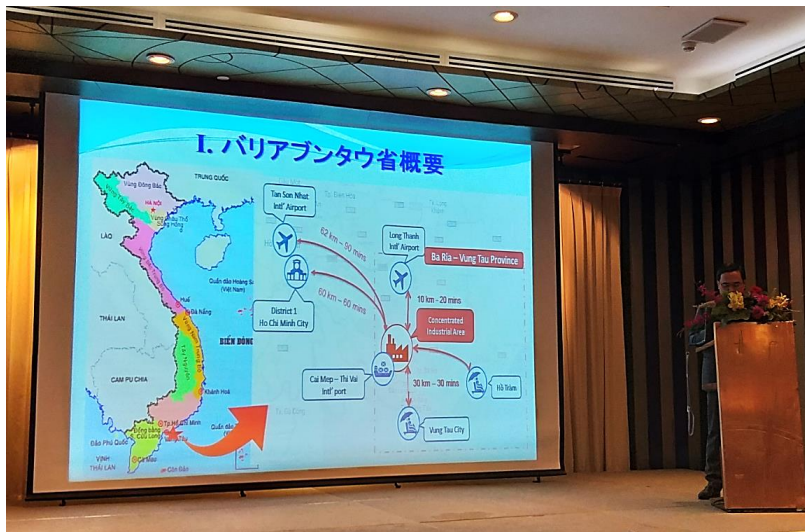


JICA hỗ trợ Bà Rịa – Vũng Tàu thực hiện Chiến lược Phát triển công nghiệp thân thiện với môi trường



Đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư giới thiệu về Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

Từ năm 2015, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) đã thúc đẩy “Sáng kiến Phát triển kinh tế địa phương” như một cách tiếp cận mới để hỗ trợ phát triển kinh tế và thúc đẩy công nghiệp Việt Nam.

Những tỉnh thành được lựa chọn là các địa phương đã và đang nỗ lực thúc đẩy nền kinh tế, có đội ngũ lãnh đạo như Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh với ý chí mạnh mẽ và tinh thần chủ động cao, có chính sách phát triển rõ ràng, tích cực thu hút các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, chú trọng thúc đẩy các dự án.

JICA lựa chọn các tỉnh nói trên làm đối tác để hỗ trợ phát triển ngành nông nghiệp, công nghiệp chế biến chế tạo thông qua thu hút vốn đầu tư nước ngoài, kêu gọi khu vực kinh tế tư nhân để đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế, với mong muốn xây dựng được “Mô hình thành công” tại các tỉnh lựa chọn và từ đó, nhân rộng trên toàn quốc, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế trên diện rộng.

Nhằm hỗ trợ xây dựng chiến lược phát triển công nghiệp địa phương, JICA lựa chọn Bà Rịa-Vũng Tàu (BRVT) là một trong những địa bàn mục tiêu. BRVT là tỉnh sớm trở thành

trung tâm phát triển công nghiệp nặng và khai thác khoáng sản do được đầu tư cơ sở hạ tầng, đường xá, bến cảng, nguồn cung điện nước ổn định, đồng thời là thủ phủ của ngành khai thác sản xuất dầu khí và khí thiên nhiên của cả nước.

Tuy nhiên, từ năm 2008, do vấn đề môi trường và đặc biệt là ô nhiễm nguồn nước trầm trọng, chính quyền đã hạn chế cấp phép đầu tư mới đối với các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Do đó, đầu tư vào BRVT bị chững lại và tốc độ phát triển kinh tế cũng chậm lại.

Từ tháng 9/2016, JICA đã tiến hành một cuộc khảo sát thực tế và qua đó đề xuất Chiến lược phát triển công nghiệp thân thiện với môi trường mà BRVT cần hướng tới, bao gồm: 1 mục đích, 3 mục tiêu, 9 chiến lược như được nêu trong bảng (1) dưới đây. Hiện nay, Chiến lược này đã được UBND tỉnh phê duyệt và trở thành chính sách chính thức của BRVT.

Tuy nhiên, việc xây dựng Chiến lược sẽ không có ý nghĩa nếu không được thực thi. Do vậy, JICA tiếp tục hỗ trợ BRVT thực hiện các chiến lược đề ra.

TIÊU ĐIỂM

Nhà máy nhiệt điện Thái Bình chính thức hoạt động
(Trang 3)

JICA tổ chức Hội thảo về phát triển nông nghiệp bền vững tại Việt Nam
(Trang 3)

Tham quan công trường thi điểm chống sạt trượt đất công nghệ Nhật Bản
(Trang 4)

JICA hỗ trợ các hoạt động chống biến đổi khí hậu tại Thành phố Hồ Chí Minh
(Trang 5)

Lập ngân hàng gen đông lạnh cho các giống lợn bản địa của Việt Nam
(Trang 6)

Tập huấn về quản lý rừng và phát triển sinh kế
(Trang 7)

Đại học Việt Nhật tổ chức ngày hội Open Campus
(Trang 7)

Voice of Expert~ Áp dụng phương pháp “Săn tìm kho báu” và “Hội thi món ăn truyền thống” nhằm thúc đẩy phát triển du lịch và kinh tế địa phương
(Trang 9)

Văn hóa Việt Nam – Lẩu mắm – đặc sản ẩm thực Tây Nam Bộ
(Trang 10)

Theo đó, để thúc đẩy mục tiêu thứ nhất “Kiến toàn cơ cấu ngành”, BRVT cần kêu gọi đầu tư tư nhân vào các ngành mục tiêu. Gần đây nhất, vào tháng 3/2019, JICA đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam và Trung tâm ASEAN-Nhật Bản đồng tổ chức “Diễn đàn Đầu tư Việt Nam” tại Bangkok, Thái Lan.

Diễn đàn hướng tới đối tượng quan tâm là các doanh nghiệp Nhật Bản tại Thái Lan. Đơn vị tổ chức cũng đã mời Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh BRVT tới tham dự và giới thiệu về Chiến lược phát triển công nghiệp thân thiện môi trường của tỉnh, kêu gọi các doanh nghiệp Nhật Bản tại Thái Lan tham dự Diễn đàn đầu tư vào BRVT.

BRVT cách Tp. HCM khoảng 1-2 giờ ô tô. Ở đây có cảng nước sâu Cái Mép – Thị Vải được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn vay ODA Nhật Bản, đường ống dẫn khí, nhà máy điện khí gas v.v... Nếu so sánh tương quan về vị trí địa lý, Tp. HCM và BRVT cũng giống như thủ đô Bangkok và khu vực ven biển phía Đông thuộc vùng Đông Nam Thái Lan.

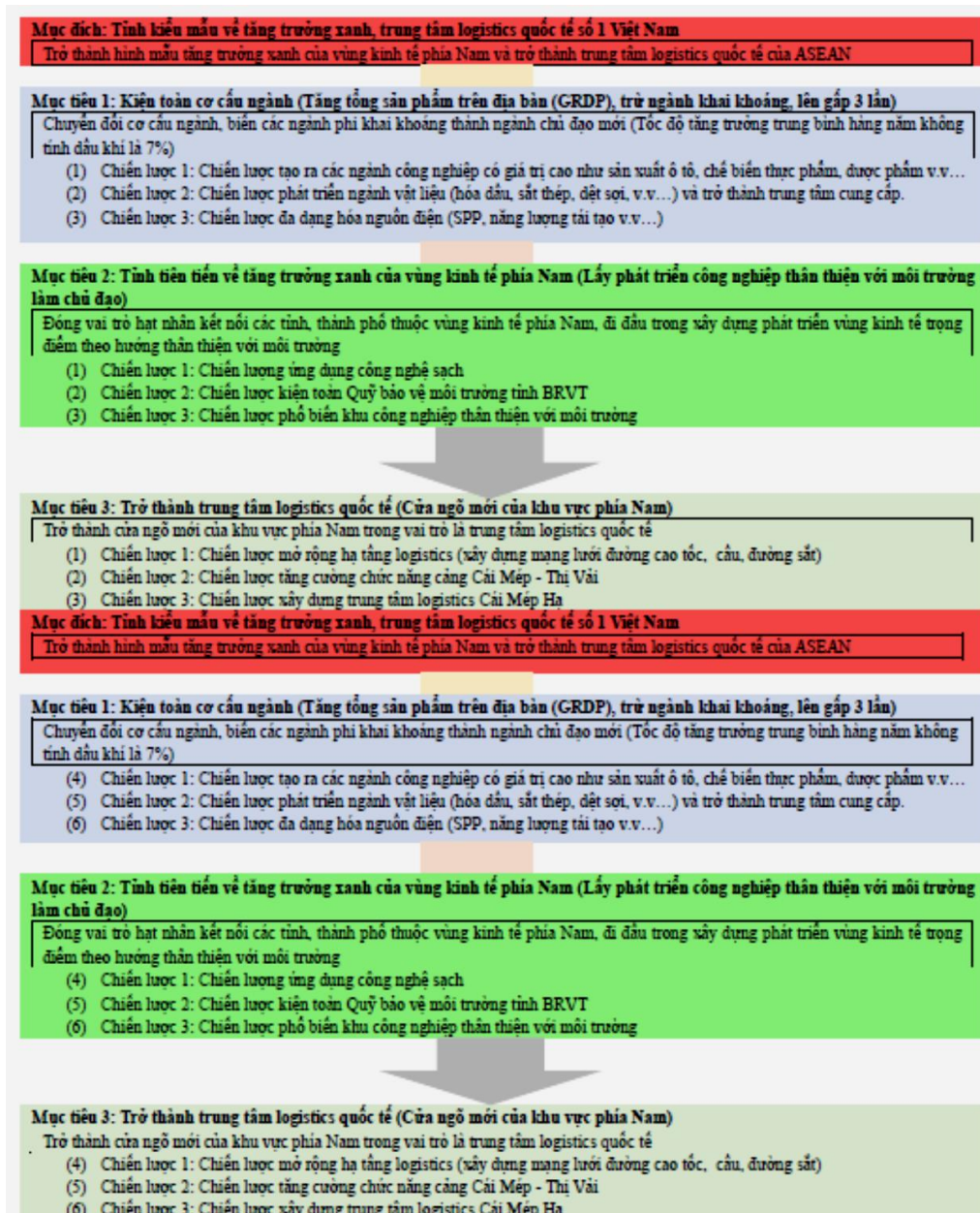
Tận dụng yếu tố tương đồng này, JICA đã xây dựng

Chiến lược phát triển BRVT trên mô hình phát triển khu vực ven biển phía Đông Thái Lan. Nhờ vậy, các doanh nghiệp Nhật Bản tại Thái Lan có thể dễ dàng tiếp cận hơn với BRVT - điểm đến đầu tư hấp dẫn và tiềm năng.

Đầu những năm 1980, nền kinh tế Thái Lan chủ yếu dựa vào xuất khẩu nông sản và khoáng sản. Khi đó, Thái Lan đã lập Kế hoạch phát triển khu vực ven biển phía Đông nhằm công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hiện nay, khu vực ven biển phía Đông đã trở thành khu công nghiệp lớn tập trung các ngành sản xuất lớn như ô tô v.v... và là trụ cột kinh tế của Thái Lan, trở thành điểm sáng về mô hình phát triển kinh tế thành công mà các nước ASEAN muốn đến học hỏi.

Việt Nam có thể đưa BRVT trở thành mô hình thành công “phát triển ven biển phía Đông” hay không là phụ thuộc hoàn toàn vào nỗ lực của tỉnh. JICA sẽ tiếp tục hỗ trợ BRVT thực hiện Chiến lược phát triển công nghiệp trong thời gian tới.

Bảng 1



Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình chính thức hoạt động



Lễ khánh thành Dự án nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2×300 MW

Ngày 14/2/2019, Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình đã được chính thức khánh thành trước sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc và đại diện lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương, Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA), Tập đoàn điện lực Việt Nam và nhà thầu Marubeni (Nhật Bản).

Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình là một trong hai dự án trọng điểm trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia đáp ứng nhu cầu điện giai đoạn 2014-2020 và giai đoạn sau năm 2020 của tỉnh Thái Bình. Đây là một trong những dự án lớn nhất đầu tư vào tỉnh Thái Bình do Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) làm chủ đầu tư. Tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt trên 26,5 nghìn tỷ đồng, bao gồm vốn vay ODA từ JICA (85%) và vốn đối ứng của EVN (15%). Ngoài ra, vốn vay ODA Nhật Bản còn được sử dụng cho hệ thống trạm và đường dây truyền tải 220kV, kết nối Trung tâm Điện lực Thái Bình với các tỉnh lân cận và hệ thống điện quốc gia.

Dự án được tiến hành từ ngày 15/3/2014, sau 4 năm với rất nhiều nỗ lực, toàn bộ Dự án đã được hoàn thành vào ngày 22/3/2018, sớm hơn 23 ngày so với quy định của Hợp đồng, góp phần ổn định an ninh năng lượng quốc gia.

Có được thành công lớn này là kết quả của nỗ lực và hợp tác không ngừng giữa các tổ chức, công ty tham

gia vào dự án, như EVN, Tập đoàn Marubeni, các công ty tư vấn, các nhà thầu và thầu phụ khác. Đồng thời, sự hỗ trợ đáng kể của Chính phủ Việt Nam và chính quyền địa phương tỉnh Thái Bình đã góp phần giúp dự án được triển khai suôn sẻ.

Hỗ trợ cho các dự án nguồn điện là một trong những hỗ trợ truyền thống lâu dài nhất của ODA Nhật Bản cho Việt Nam, và đó cũng là niềm tự hào của JICA. Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình là dự án lớn nhất trong lịch sử hợp tác phát triển nguồn điện ở Việt Nam, xét trên phương diện vốn vay cho dự án là 122 tỷ yên Nhật. Sau khi Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình được hoàn thành, với sự hỗ trợ của ODA Nhật Bản, đã có tổng cộng 11 nhà máy điện với tổng công suất 4.595 MW được đưa vào vận hành, chiếm khoảng 10% công suất phát.

Một số thông số của dự án nhà máy nhiệt điện Thái Bình và các đường dây truyền tải:

- Công suất: 2 x 300MW
- Nhiên liệu: than Anthracite nội địa
- Chủ đầu tư: Tập đoàn điện lực Việt Nam
- Nhà thầu chính: Marubeni Corporation (Nhật Bản)
- Khởi công: 22/02/2014
- Hoàn thành: Tổ máy 1: 16/01/2018
Tổ máy 2: 22/03/2018

JICA tổ chức Hội thảo về phát triển nông nghiệp bền vững tại Việt Nam

Ngày 18/1, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) đã tổ chức Hội thảo nông nghiệp với chủ đề “Hướng tới phát triển nông nghiệp bền vững tại Việt Nam”, trong khuôn khổ sự kiện Festival Nhật Bản-Việt Nam (JVF) lần thứ 6 tại Tp. Hồ Chí Minh.

Đến dự Hội thảo có ông Takebe Tsutomu, nguyên Bộ trưởng Bộ Nông Lâm Ngư nghiệp Nhật Bản, Cố vấn đặc biệt Liên minh Nghị sĩ Hữu nghị Nhật-Việt; ông Fukui Teru, Trưởng Ban Ngân khố, quyền Trưởng ban Quốc tế, Đảng Dân chủ tự do Nhật Bản;

ông Phan Văn Mãi, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy tỉnh Bến Tre; ông Nguyễn Đỗ Anh Tuấn, Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển nông nghiệp nông thôn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam; và hơn 300 đại biểu đến từ các cơ quan chính phủ hai nước Việt Nam và Nhật Bản, các doanh nghiệp, đoàn thể và các cá nhân có mối quan tâm tới nền nông nghiệp Việt Nam.

Tại Hội thảo, các diễn giả -đại diện các cơ quan chính phủ, doanh nghiệp tư nhân hai nước Nhật Bản và Việt Nam- đã trình bày về những tiềm năng phát triển của nông nghiệp Việt Nam thông qua Tầm nhìn trung và dài hạn trong đối thoại hợp tác nông nghiệp Nhật – Việt, chia sẻ thông tin và những kinh nghiệm của Nhật Bản hướng tới nâng cao năng suất, giá trị gia tăng trong nông nghiệp cũng như chuỗi giá trị kết nối giữa nhà sản xuất với người tiêu dùng. Các vấn đề trong đào tạo nhân lực phục vụ phát triển nông nghiệp Việt Nam; sản xuất nông nghiệp an toàn; lòng tin của người tiêu dùng; và các giải pháp trong thời gian tới nhằm phát triển nông nghiệp bền vững tại Việt Nam cũng đã được các đại biểu thảo luận sôi nổi.

Nông nghiệp đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế-xã hội của Việt Nam. Trong bối cảnh mức

thu nhập và sức mua trong nước cũng như của các quốc gia trong khu vực tăng cao, tiêu dùng nội địa ngày càng lớn và dự đoán còn tăng hơn nữa trong tương lai, các doanh nghiệp trong và ngoài nước đang triển khai mạnh mẽ đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, không chỉ trong lĩnh vực sản xuất mà còn trong lĩnh vực chế biến đến phân phối sản phẩm. Chính phủ Nhật Bản và JICA đang phối hợp cùng với các doanh nghiệp tư nhân triển khai hợp tác nhằm hình thành chuỗi giá trị nông nghiệp tại Việt Nam.



Bà Niimura, Đại diện Công ty GoodLife phát biểu tại phiên thảo luận

Tham quan công trường thí điểm chống sạt trượt đất công nghệ Nhật Bản



Đại diện Ban quản lý Dự án 3 (PMU3), Sở Giao thông Vận tải tỉnh Quảng Ninh, Viện Khoa học và Công nghệ GTVT và các bên liên quan tham quan công trường

Ngày 18/1/2019, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) phối hợp cùng Tổng cục Đường bộ Việt Nam (DRVN) và Tập đoàn SE (SEC) tổ chức buổi “Tham quan công trường thí điểm neo đất công nghệ Nhật Bản” tại đường dẫn đầu cầu Bãi Cháy, Quốc lộ 18, Hạ Long (Quảng Ninh).

Tham dự buổi tham quan có đại diện Ban quản lý Dự án 3 (PMU3), Sở Giao thông Vận tải tỉnh Quảng Ninh, Viện Khoa học và Công nghệ GTVT và các bên liên quan. Đây là một trong những hoạt động thuộc Dự án JICA “*Khảo sát kiểm chứng hỗ trợ khu vực tư nhân phổ biến các công nghệ của Nhật Bản cho giải pháp*

thi công neo đất phòng chống sạt trượt đất đá tại mái dốc thuộc các công trình đường bộ”.

Trong buổi tham quan, đơn vị thi công đã giới thiệu tổng quan Dự án, hiện trạng sạt trượt các công trình đường bộ tại Việt Nam, cách lắp đặt nắp chụp đầu neo cũng như thực hiện thử nghiệm khoan tạo lỗ và căng kéo neo đất.

Thông qua công trình thi công thí điểm, Dự án hướng tới kiểm chứng so sánh tính khả thi của kỹ thuật Neo đất SEEE của Nhật Bản với các công nghệ và sản phẩm hiện đang được áp dụng; xây dựng tiêu

chuẩn thi công phù hợp với các đặc tính của Việt Nam (môi trường tự nhiên, khí hậu, giải pháp thiết kế...); định hướng phát triển áp dụng rộng rãi Neo đất SEEE trong tương lai, từ đó nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, xử lý sụt trượt, ổn định mái dốc các công trình đường bộ tại Việt Nam.

Neo đất SEEE là công nghệ neo đất vĩnh cửu đã nhận

được Giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật xây dựng từ Trung tâm kỹ thuật đề và sụt trượt đất (Nhật Bản). Neo đất áp dụng phương thức cố định đầu neo bằng đai ốc, có cấu tạo chống ăn mòn 2 lớp, được sử dụng rất nhiều ở những công trình có địa chất là đất sét, đất cát và đá tại Nhật Bản, Hàn Quốc và vùng lãnh thổ Đài Loan...

JICA hỗ trợ chống biến đổi khí hậu tại Thành phố Hồ Chí Minh



Các đại biểu trong phiên thảo luận

Ngày 8/1 tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ TN&MT), Sở Tài nguyên và Môi trường (Sở TN&MT) Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) đã tổ chức Hội thảo Dự án “Hỗ trợ lên kế hoạch và thực hiện các hành động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính phù hợp với điều kiện quốc gia (NAMA) theo quy trình Đo đạc - Báo cáo - Thẩm định (MRV) (Dự án SPI-NAMA).

Tại Hội thảo, Sở TN&MT Tp.HCM và nhóm chuyên gia Nhật Bản đã báo cáo kết quả của công trình kỹ thuật được thực hiện trong năm 2018 theo Hợp phần tại Tp.HCM, trong khuôn khổ Dự án Hợp tác Kỹ thuật này của JICA, đồng thời giới thiệu công trình kỹ thuật tiếp sau, nhằm nâng cao năng lực của các sở liên quan tại Tp.HCM để cập nhật và triển khai Kế hoạch Hành động Biến đổi Khí hậu (CCAP) trong năm 2019.

Dựa trên kết quả các công trình kỹ thuật trong năm 2018, tại Hội thảo, hai bên đã đồng ý về Kế hoạch làm việc trong năm 2019 để hỗ trợ Tp.HCM rà soát lại các chính sách hiện thời về biến đổi khí hậu và cập nhật CCAP của thành phố cho giai đoạn sau năm 2020.

Ông Jun Ichihara, Tư vấn Trưởng của dự án SPI-NAMA đã cho biết, các hoạt động đã định sẽ tập trung vào dự đoán xu hướng khí nhà kính trong tương lai (kịch bản không thay đổi) và tiềm năng giảm khí phát thải tại Tp.HCM, khi áp dụng Mô hình Tích hợp Châu Á - Thái Bình Dương (AIM) do các viện nghiên cứu và trường đại học Nhật Bản phát triển; xác định các chương trình ưu tiên giảm nhẹ khí phát thải và hành động; và phân tích các phương án chính sách để đẩy mạnh các chương trình và hành động về giảm phát thải khí nhà kính.

“Với tình hình lũ lụt thường xuyên như hiện nay và ngày càng trở nên nghiêm trọng do tác động của biến đổi khí hậu như mực nước biển dâng cao, chính quyền thành phố phải có hành động thiết thực để bảo vệ sự phát triển của thành phố cũng như cuộc sống của người dân. Bên cạnh đó, Tp.HCM nhất thiết phải tiếp tục đóng vai trò đơn vị tiên phong, là hình mẫu cho các tỉnh và thành phố khác tại Việt Nam bằng cách chia sẻ những kinh nghiệm thực tiễn tốt nhất và các bài học thu được về các chính sách mạnh mẽ về biến đổi khí hậu”, ông Murooka Naomichi, Phó Trưởng Đại diện Văn phòng JICA Việt Nam, nhấn mạnh. Hơn nữa, kinh nghiệm của Tp.HCM sẽ được Bộ TN&MT phản ánh vào các chính sách trong tương lai, nhằm trao quyền cho các bên liên quan không thuộc cơ quan nhà nước để thực hiện Thỏa thuận Paris về chống biến đổi khí hậu.

Trong phạm vi của Dự án SPI-NAMA, ngay từ đầu năm 2018, JICA đã hợp tác chặt chẽ với Tp.HCM - thành phố thí điểm đi đầu tại Việt Nam. Dự án đã hỗ trợ chuẩn bị CCAP mới cho giai đoạn sau năm 2020, tập trung vào thúc đẩy sử dụng năng lượng hiệu quả; đẩy mạnh năng lực của thành phố trong công tác kiểm kê khí nhà kính (GHG); và xem xét khả năng áp dụng công nghệ các bon thấp trong phân ngành vận tải.

Các hoạt động tại Tp.HCM trong năm 2018 đã đóng góp vào công tác chuẩn bị cho việc hoạch định chính sách từ cấp trên phù hợp với bối cảnh của địa phương và thu được những bài học thiết thực để tiếp tục thực hiện mục tiêu chính sách của mình. Chẳng hạn, Nghiên cứu Chung do Nhóm chuyên gia của Tp. HCM và JICA thực hiện đã xác định được những tiềm

năng lớn để giảm thiểu khí nhà kính bằng cách xây dựng quy trình hiệu quả năng lượng tại các tòa nhà và khuyến nghị các hành động tiếp nối để tạo ra những công cụ chính sách, trên cơ sở tham khảo những kinh nghiệm thực tiễn của Chính quyền thành phố Tokyo.

Việc hỗ trợ xây dựng kiểm kê ở cấp thành phố sẽ cung cấp bằng chứng khoa học đáng tin cậy cho việc xây dựng mục tiêu giảm khí phát thải trong tương lai cho

Tp.HCM. Ngoài ra, nghiên cứu khả thi tại cảng biển đã chứng minh các tiềm năng giảm khí phát thải và lợi ích kinh tế, đồng thời cung cấp một khuôn khổ cho quy trình Đo đạc - Báo cáo - Thẩm định để được nhân rộng sang các phân ngành khác.

Dự án SPI-NAMA dự kiến được thực hiện trong 5 năm, từ 2/2015 đến tháng 1/2020.

Lập ngân hàng gen đông lạnh cho các giống lợn bản địa của Việt Nam



Lợn đực bản địa được chuyển về Trung tâm Thực nghiệm và Bảo tồn vật nuôi để khai thác và đông lạnh tinh dịch



Tinh dịch đông lạnh của lợn bản địa được bảo quản ở nhiệt độ âm 196°C

Kể từ năm 2015 đến nay, Dự án “Thành lập ngân hàng gen đông lạnh cho các giống lợn bản địa của Việt Nam và phát triển hệ thống chăn nuôi bền vững để bảo vệ đa dạng sinh học” đã thu thập 2.033 mẫu mô tai của 32 giống lợn bản địa từ 22 tỉnh thành trong cả nước để tiến tới thiết lập hệ thống bảo tồn và quản lý đông lạnh nguồn gen cho các giống lợn bản địa.

Đây là Dự án thuộc Chương trình Hợp tác Nghiên cứu Khoa học và Công nghệ Phát triển Bền vững (SATREPS) của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA).

Lợn bản địa Việt Nam đang phải đối mặt với các thay đổi môi trường gây ra bởi hiện tượng nóng lên toàn cầu. Do có sức kháng bệnh tốt nên chúng có thể được sử dụng làm vật thí nghiệm hay phục vụ các nghiên cứu y tế. Đứng trên quan điểm đa dạng sinh học, bảo tồn các giống lợn bản địa là một nhiệm vụ cấp thiết.

Bên cạnh việc thu thập mẫu mô tai của các giống lợn bản địa, các chuyên gia Dự án cũng lấy mẫu DNA của 25 giống lợn bản địa và 3 giống lợn ngoại nhập để tiến hành phân tích gen. Dựa trên kết quả phân tích, các khu vực và tỉnh thành có các giống lợn bản địa thuần sẽ được ưu tiên nghiên cứu.

Cuối năm 2018, Dự án đã mua một số con lợn đực bản địa từ Lai Châu, Hà Giang, Lào Cai và chuyển về

Trung tâm Thực nghiệm và Bảo tồn vật nuôi thuộc Viện Chăn nuôi để tiến hành khai thác và đông lạnh tinh dịch. Tinh dịch đông lạnh dạng cọng rạ của lợn bản địa được bảo quản ở nhiệt độ âm 196°C trong các bình nitơ lỏng đặt tại Phòng Thí nghiệm trọng điểm Công nghệ tế bào động vật của Viện. Dự án đang tiếp tục thí nghiệm các phương pháp bảo quản đông lạnh tế bào trứng và phôi, vì việc này đòi hỏi kỹ thuật khó hơn bảo quản tinh trùng.

Dự án cũng thiết lập cơ sở dữ liệu chứa các thông tin về hình dạng bên ngoài, như màu lông, hình dáng cơ thể của các giống lợn nghiên cứu.

Việt Nam có nhiều giống lợn bản địa khác nhau, phần lớn được chăn nuôi nhỏ lẻ bởi các nông hộ ở các khu vực miền núi. Mặc dù, các giống lợn bản địa có năng suất thấp nhưng chúng có khả năng chịu đựng kham khổ, phù hợp với điều kiện và phương thức chăn nuôi tại địa phương.

Trong những thập kỷ gần đây, các giống lợn ngoại nhập có năng suất cao được nuôi rộng rãi ở Việt Nam nhằm nâng cao năng suất và chất lượng chăn nuôi lợn đồng thời đáp ứng nhu cầu tiêu dùng ngày càng tăng. Do đó, nhiều giống lợn bản địa đã bị lai tạp hoặc suy giảm đáng kể về số lượng, thậm chí nhiều giống lợn trở nên hiếm hoặc gần như tuyệt chủng.



Bảo quản tinh dịch đông lạnh dạng cọng rạ của lợn bản địa trong các bình nitơ lỏng tại Phòng thí nghiệm trọng điểm Công nghệ tế bào động vật của viện

Tập huấn về quản lý rừng và phát triển sinh kế

Từ ngày 25/2 đến ngày 2/3, 12 cán bộ Việt Nam cấp trung ương và địa phương đã tham gia khóa tập huấn tại Nhật Bản về quản lý rừng bền vững và sử dụng hiệu quả nguồn lực địa phương. Đây là một trong những hoạt động trong khuôn khổ Dự án Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên bền vững.

Trong những ngày đầu của khóa tập huấn, học viên tìm hiểu về “Hệ thống trồng mận Minabe-Tanabe” – vốn là một Di sản nông nghiệp toàn cầu – và đến thăm vườn mận và lò đốt than củi Bincho tại thành phố Tanabe, tỉnh Wakayama.

Sau đó, học viên được giới thiệu tổng quan về chính sách lâm nghiệp Nhật Bản và quy định thuế môi trường rừng tại tỉnh Wakayama. Học viên cũng đến thăm Di sản thế giới “Thánh địa và tuyến đường hành hương trong dãy núi Kii” và diện tích rừng trồng do chính quyền địa phương phối hợp với công ty tư nhân thực hiện.

Các học viên cũng đến thăm xưởng rượu nho có truyền thống lâu đời tại thành phố Kashiwara, tỉnh Osaka và tìm hiểu phương thức kết hợp giữa sản xuất rượu và phát triển du lịch.

Trong chuyến đi, các học viên luôn chủ động trao đổi kinh nghiệm với người dân địa phương tại mỗi địa điểm tập huấn, đồng thời thảo luận kế hoạch hành động sau khi trở về Việt Nam.

Một số học viên cho biết, họ mong muốn phát triển mô hình sản xuất, chế biến mận tại Việt Nam cũng như áp dụng kinh nghiệm quảng bá rượu truyền thống hướng tới nhiều đối tượng khách hàng.

Tại Nhật Bản, do dân số giảm và ngày càng già hóa tại các khu vực nông thôn, diện tích rừng ở những khu vực này thường ít được quan tâm. Trong khi đó, tại Việt Nam, áp lực gia tăng dân số dẫn tới khai thác quá mức, khiến nhiều diện tích rừng tiếp tục bị mất hoặc suy thoái. Hai chính phủ đều đã xây dựng Luật Lâm nghiệp mới để khắc phục các vấn đề này và tạo đà phát triển cho lĩnh vực lâm nghiệp. Khóa tập huấn là cơ hội để cán bộ hai nước tăng cường hiểu biết và nâng cao năng lực giải quyết những thách thức trong ngành lâm nghiệp.



Các học viên nghe giới thiệu về các đặc điểm của than củi Bincho

Đại học Việt Nhật tổ chức ngày hội Open Campus



Ngày hội Open Campus tại trường Đại học Việt Nhật

Ngày 23/2, trường Đại học Việt Nhật - Đại học Quốc Gia Hà Nội (ĐHQGHN) tổ chức sự kiện VJU OPEN CAMPUS nhằm mang đến cho các học viên tiềm năng, phụ huynh và những người quan tâm trải nghiệm thực tế về môi trường học tập, nghiên cứu tại trường.

Đại học Việt Nhật là trường đại học theo mô hình đào tạo chất lượng cao, với sứ mệnh đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực cùng các sản phẩm nghiên cứu chất

lượng cho Việt Nam, Nhật Bản và khu vực. Trường nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của Chính phủ Việt Nam và Nhật Bản.

Các chương trình đào tạo tại trường hiện có sự tham gia chặt chẽ của các trường đại học hàng đầu Nhật Bản như: Đại học Tokyo, Đại học Osaka, Đại học Tsukuba, Đại học Quốc lập Yokohama, Đại học Ritsumeikan, Đại học Waseda và Đại học Ibaraki.

VJU OPEN CAMPUS là sự kiện hàng năm được Đại học Việt Nhật tổ chức với mục tiêu đem tới cơ hội trải nghiệm thực tế môi trường đào tạo chất lượng quốc tế ngay tại Việt Nam.

Sự kiện có sự tham dự của đại diện Đại sứ Quán Nhật Bản tại Việt Nam, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA); Đại học Quốc gia Hà Nội; một số trường đại học hàng đầu Nhật Bản; Ban giám hiệu VJU, các Giám đốc chương trình; Giảng viên, học viên và cựu học viên VJU.

Tại sự kiện, người tham dự đã được tìm hiểu về các hoạt động đào tạo, nghiên cứu tại Trường; được

tư vấn lựa chọn chương trình thạc sĩ phù hợp, định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp Thạc sĩ; được cung cấp thông tin học bổng và chương trình hỗ trợ tài chính năm 2019; tham quan khu học xá, các trang thiết bị phục vụ đào tạo và nghiên cứu; dự mini seminar giới thiệu về các dự án nghiên cứu của giảng viên và học viên; gặp gỡ và trao đổi với các học viên VJU; đồng thời trải nghiệm và giao lưu ngôn ngữ và văn hóa Nhật Bản.

(Nguồn: <http://vju.vnu.edu.vn/vn/events/all/vju-open-campus>)



Voice of Expert

Áp dụng phương pháp “Săn tìm kho báu” và “Hội thi món ăn truyền thống” nhằm thúc đẩy phát triển du lịch và kinh tế địa phương

Tôi công tác tại Tổ chức Cứu trợ Phát triển Quốc tế (FIDR) với vai trò là Trưởng đại diện tại Việt Nam làm việc ở văn phòng tại Đà Nẵng, từ năm 2004 đến nay. Trước đây, sau khi tốt nghiệp Đại học Nông nghiệp Tokyo, tôi đã làm Tình nguyện viên của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA), rồi làm chuyên gia nông nghiệp/lĩnh vực làm vườn của Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP).

Từ tháng 8/2017, tôi đảm nhận vai trò quản lý Dự án “Hỗ trợ Phát triển tiềm lực nông thôn dựa vào sự chủ động của cộng đồng bà con dân tộc thiểu số ở huyện Nam Giang”. Đây là Dự án hợp tác kỹ thuật cấp cơ sở nằm trong khuôn khổ Chương trình Đối tác Phát triển của JICA, do FIDR thực hiện.

FIDR là tổ chức phi chính phủ Nhật Bản, thành lập năm 1990 và bắt đầu các hoạt động hỗ trợ Việt Nam từ năm 1991.

Trong 20 năm hoạt động ban đầu tại Đà Nẵng, sau đó mở rộng ra các tỉnh lân cận ở khu vực miền Trung và Tây Nguyên như Thừa Thiên Huế, Quảng Nam và Kon Tum, FIDR đã triển khai rất nhiều dự án phát triển kinh tế địa phương trên nhiều lĩnh vực phù hợp với nhu cầu của từng địa phương như: hỗ trợ cải thiện dinh dưỡng cho trẻ em, cải thiện an ninh lương thực, phát triển du lịch dựa vào cộng đồng v.v...

Nhằm thúc đẩy phát triển du lịch và kinh tế địa phương huyện Nam Giang, Dự án đã áp dụng phương pháp “Săn tìm kho báu” (“*takaramono sagashi*” - một trong những phương pháp được áp dụng trong phát triển cộng đồng có sự tham gia của người dân ở Nhật Bản), tổ chức các hoạt động như “Hội thi món ăn truyền thống”... nhằm khai thác, thương mại hóa các sản phẩm du lịch, đặc sản truyền thống đã bị mai một của địa phương.

Khi làm Dự án, đồng bào dân tộc khoe với tôi rất nhiều “báu vật” của họ. Không chỉ người Nhật như tôi mà ngay cả đồng nghiệp của tôi là người Việt Nam dân tộc Kinh cũng thấy trong số các “báu vật” đó có nhiều đồ vật vô cùng hiếm, lạ và độc đáo.

Đặc biệt, “Hội thi món ăn truyền thống” có sự tham gia của nhiều đơn vị đến từ nhiều xã, thị trấn nên có những món ăn mà không phải ai cũng đã từng được thưởng thức qua. Các món ăn được chế biến từ các nguyên liệu quý hiếm như trứng kiến (trứng kiến chỉ thu hoạch hạn chế theo mùa), sấu tre (sấu tre màu trắng kem sữa sống trong những cây tre non), dơi (loại dơi nhỏ được đem hầm lên) v.v... đã dành các giải thưởng như “Món ăn giá trị nhất”, “Món ăn độc đáo nhất” (Rất tiếc là các món ăn này không thể đưa vào thực đơn của các tour du lịch...). May mắn được là thành viên trong ban giám khảo chấm thi, tôi thật sự bất ngờ trước những món ăn có một không hai này.



Bẫy săn thú rừng của người dân tộc Cơ Tu

Nói về đồ thủ công, phải kể đến một công cụ mà nam giới dân tộc Cơ Tu rất hãnh diện và luôn mang theo mình, đó là cái “bẫy săn thú rừng” mà họ tự chế tạo ra. Mặc dù ở thời đại này, song nếu được hỏi về bẫy săn thú, các anh, các chú vẫn sẽ giới thiệu một cách vô cùng hào hứng rằng “Nó hay lắm!”.

Đàn ông Cơ Tu chế tạo ra hơn 100 loại bẫy khác nhau, chiếm phần lớn số loại bẫy của đồng bào các dân tộc sinh sống ở Trung Bộ. Có rất nhiều loại bẫy như: bẫy lợn rừng, bẫy chim, bẫy hươu, bẫy các loài thú nhỏ... Mỗi loại bẫy được chế tạo đặc biệt dựa trên đặc trưng của từng loại thú, vì vậy, để thuyết minh về từng chiếc bẫy cũng cần khá nhiều thời gian. Nhiều cái bẫy chỉ là sợi dây quấn thành vòng tròn, nhìn rất đơn giản (*Cho tôi xin lỗi các anh, các chú!*), nhưng khi lắng nghe người đàn ông Cơ Tu khoe sản phẩm của họ một cách đầy nhiệt huyết thì tôi cũng phần nào cảm nhận được “ý nghĩa sâu sắc và tâm huyết” chứa đựng trong nó.

Mỗi địa phương, mỗi dân tộc đều có phong tục tập quán, bản sắc văn hóa riêng, công cụ lao động đặc trưng được tạo ra từ cuộc sống thường ngày... Tôi hy vọng có thể đóng góp một phần dù nhỏ bé để giới thiệu đến các bạn “kho báu địa phương” phong phú này. Các bạn nhất định phải đến du lịch miền Trung Việt Nam nhé!

Nobuko OTSUKI

Trưởng đại diện - Tổ chức Cứu trợ Phát triển Quốc tế (FIDR), Văn phòng đại diện tại Đà Nẵng

• Dự án Hợp tác kỹ thuật cấp cơ sở JICA “Hỗ trợ Phát triển tiềm lực nông thôn dựa vào sự chủ động của cộng đồng bà con dân tộc thiểu số ở huyện Nam Giang”

https://www.jica.go.jp/partner/kusanone/partner/vie_22.html

• Website FIDR: <http://www.fidr.or.jp/about/about.html>

• Trang web giới thiệu du lịch dựa vào cộng đồng Cơ Tu: <http://cotucbt.jimdo.com/>

※ Từ Đà Nẵng đến làng dân tộc Cơ Tu mất khoảng 2 tiếng đi bằng xe ô tô.

Văn hóa Việt Nam

Lẩu mắm- đặc sắc ẩm thực Tây Nam Bộ

Miền Tây Nam Bộ nằm ở hạ lưu sông Mê Kông là vùng đất rau trái phong phú, với đặc sản mùa nước nổi là cá linh và cá sặc. Cá, tôm, tép được ủ muối trong khoảng thời gian dài cho ngấu và dậy vị, rồi một trong những cách chế biến là đem nấu lẩu. Lẩu mắm cá sặc, mắm cá linh là món ăn dân dã, mang đậm chất Nam Bộ, gây thương gây nhớ cho nhiều du khách tới miền Tây Nam Bộ.

Lẩu Mắm có gốc rễ từ Cần Thơ “gạo trắng nước trong” nhưng nguyên liệu chính lại là mắm cá sặc hay mắm cá linh. Nước dùng lẩu được ninh từ xương heo với nước dừa tươi, sau đó nêm mắm cá pha loãng rồi đun liu riu cả ngày.

Con người miền Tây hào sảng, phóng khoáng và điều này cũng được thể hiện qua nồi lẩu mắm luôn kết hợp với vô số món ăn kèm, như thịt rọi, cá basa, cá hủ, tôm tép... Rau nhúng theo mùa thì nhiều vô số kể, từ cà tím, khổ qua, nấm..., để tăng thêm vị ngọt tự nhiên và sắc màu cho món ăn, cho đến lục bình xanh, bông điên điển vàng, rồi thì bông súng, bông bí, củ nèo, rau đắng, rau nhút, bắp chuối... Các loại rau cùng các loại bông, nhúng vào lẩu mắm, để hơi tái, ăn giòn giòn, thấm đượm vị mắm mà không mất vị rau.

Lẩu mắm bình dị nhưng nấu ngon cũng rất công phu, chan hoà màu sắc, hương vị đậm đà và ngọt ngào như câu ca vọng cổ thấm đượm tình quê làm khách phương xa vương vấn mãi.



Lẩu mắm- Hình do cô Wakamiya, cựu tình nguyện viên hoạt động tại Cần Thơ cung cấp

Contact Us

Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA)- Văn phòng Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 11, Tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Hà Nội, Việt Nam
Tel: 024-3831-5005; Fax: 024-3831-5009;

Website: <http://www.jica.go.jp/vietnam/vietnamese/index.html>

Facebook: <https://www.facebook.com/jicavietnam/>